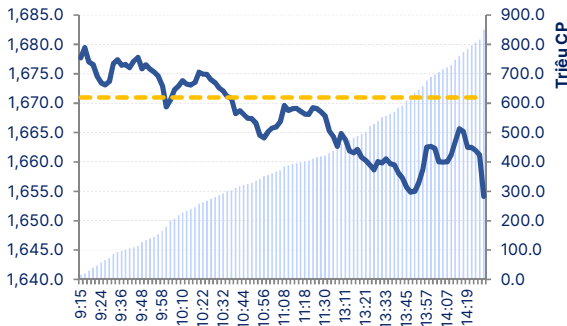


Phiên giao dịch ngày:

18/9/2025

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,665.18	276.92
% Thay đổi Index	↓ -0.35%	↓ -0.26%
KLGD (CP)	915,806,200	108,306,139
GTGD (tỷ đồng)	27,826.66	2,305.72
% Thay đổi GTGD	-14.40%	-41.08%

Diễn biến VN-INDEX



Top Giao dịch NDTNN HOSE (Tỷ đồng)

VIC -215.43 tỷ	VIX -121.37 tỷ	VCB -64.81 tỷ	DGC -42.39 tỷ
VHM -135.53 tỷ	MSN -89.38 tỷ	HPG -61.94 tỷ	NVL -41.36 tỷ
SSI -123.41 tỷ	GEX 68.93 tỷ	TPB -54.47 tỷ	VND -40.26 tỷ
	MWG -66.78 tỷ	HVN 50.53 tỷ	MBB -40.24 tỷ
		KBC -45.34 tỷ	BID -38.01 tỷ
			NKG 35.52 tỷ

GT Bán: -3771.42

2258.96 : GT Mua

Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Thị trường tăng điểm đầu phiên sau thông tin FED giảm lãi suất. Tuy nhiên với thanh khoản rất thấp, tâm lý thận trọng trước áp lực thua lỗ ngắn hạn, khiến VN-INDEX chịu áp lực điều chỉnh khá mạnh trong phiên. VN-INDEX điều chỉnh về vùng 1.645 điểm, thanh khoản tiếp tục không cải thiện, phần nào thể hiện áp lực cung không lớn trong phiên giao dịch đáo hạn phái sinh. VN-INDEX sau đó phục hồi, kết phiên VN-INDEX giảm 5,79 điểm (-0,35%) về mức 1.665,18 điểm, tiếp tục điều chỉnh phiên thứ 3 liên tiếp. Trong khi VN30 giảm 7,11 điểm (-0,38%) về mức 1.861,74 điểm, chịu áp lực bán ở vùng kháng cự 1.880 điểm.

Độ rộng trên HOSE nghiêng về tiêu cực với 208 mã giảm giá. Tập trung nhiều ở nhóm ngân hàng, chứng khoán, dầu khí, khu công nghiệp, công nghệ, phân bón-hóa chất...; 108 mã tăng giá, phục hồi khá tích cực ở nhóm bất động sản, xây dựng.. sau áp lực điều chỉnh và 60 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường tiếp tục giảm, khối lượng giao dịch trên HOSE giảm -10,7% so phiên trước. Thể hiện tâm lý thận trọng, áp lực bán không lớn, nhưng lực cầu chưa cải thiện nhiều mã, nhóm mã.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh với giá trị -1.512,5 tỷ đồng trong phiên hôm nay trên HOSE. Hiện tại tỉ trọng của khối ngoại đang giảm về tỉ lệ khoảng 15,8%, gần với tỉ lệ năm giữ thấp nhất trong lịch sử năm 2011. Do đó chúng tôi kỳ vọng áp lực bán ròng của khối ngoại sẽ giảm dần.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn VN30F2509 đáo hạn ở mức 1.856,6 điểm, giảm -0,91%. Thị trường sẽ chuyển sang giao dịch trên kỳ hạn chính 41I1FA000 với thời điểm đáo hạn là 16/10/2025. Kỳ hạn 41I1FA000 kết phiên 1.850 điểm, chênh lệch âm mở rộng lên -11,74 điểm so với VN30. Các kỳ hạn xa hơn VN30F2512, 41I1G3000 chênh lệch âm mở rộng lên từ -22,14 điểm đến -35,24 điểm. Cho thấy các trader nghiêng về VN30 tiếp tục điều chỉnh, ưu tiên phòng ngừa rủi ro cho thị trường cơ sở. Xu hướng ngắn hạn của 41I1FA000 tích lũy trên vùng hỗ trợ gần nhất quanh 1.845 điểm.

Xu hướng ngắn hạn của VN-INDEX trong giai đoạn tích lũy trên vùng hỗ trợ quanh 1.660 điểm, tương ứng vùng giá trung bình 20 phiên. Nếu không giữ được vùng hỗ trợ này và với áp lực bán gia tăng, VN-INDEX có thể chịu áp lực kiểm tra lại hỗ trợ tâm lý 1.600 điểm. VN30 chịu áp lực bán ở vùng kháng cự, vùng đỉnh giá tháng 8 và đầu tháng 9/2025 và cũng chuyển sang giai đoạn tích lũy. Thị trường đang biến động trong biên độ hẹp sau giai đoạn tăng giá mạnh kéo dài.

Ngắn hạn VN-INDEX đang trở lại xu hướng tích lũy sau giai đoạn tăng giá kéo dài. Thị trường giao dịch với thanh khoản ở mức thấp, áp lực bán giá cao và ít cơ hội sinh lợi ngắn hạn tốt. Chúng tôi đã khuyến nghị xem xét cơ cấu danh mục khi VN-INDEX hướng về vùng đỉnh cũ. Để xu hướng thị trường chung, VN-INDEX cải thiện, cần phải có động lực tăng trưởng mới, mới có thể kỳ vọng. Điều này cần dựa trên các yếu tố định giá cơ bản và triển vọng tăng trưởng trong giai đoạn cuối năm và cần đánh giá thận trọng dựa trên dự tính kết quả kinh doanh quý III/2025.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
VLB	47.36	45-46.5	54-56	43	8.8	20.5%	49.3%	Theo dõi giải ngân
DGW	43.50	42.5-43.5	50-52	40	19.6	14.5%	30.0%	Theo dõi giải ngân
PHR	56.90	57-58	64-65	54	15.2	35.3%	39.7%	Theo dõi giải ngân
FPT	103.00	103-105	125-130	100	20.2	9.1%	20.4%	Theo dõi giải ngân
GAS	63.00	62-64	72-74	59	12.2	0.1%	43.0%	Theo dõi giải ngân
VNM	63.60	63-65	77-79	60	15.5	0.4%	-7.3%	Theo dõi giải ngân
CMG	41.50	41-42	50-52	39	24.4	23.2%	13.1%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
23/04/2025	CLX	16.36	15.1	20-21	16.5	8.3%	Nắm giữ
10/6/2025	DPM	26.55	18.6	30-31	27.5	42.7%	Nắm giữ
22/8/2025	FRT	132.50	129.5	150-151	130	2.3%	Nắm giữ
12/9/2025	DGW	43.50	44	50-51	42	-1.1%	Nắm giữ

TIN NỔI BẬT

Thủ tướng: Bảo đảm giải ngân 100% vốn đầu tư công

Ngày 17/9/2025, Thủ tướng Phạm Minh Chính và các Phó Thủ tướng Chính phủ chủ trì Hội nghị toàn quốc thúc đẩy đầu tư công năm 2025 (lần thứ 3). Thủ tướng yêu cầu bảo đảm giải ngân 100% vốn đầu tư công năm 2025, nâng cao chất lượng đầu tư và không để xảy ra tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, phát huy vai trò của đầu tư công là một động lực tăng trưởng, tạo việc làm, sinh kế, nâng cao đời sống nhân dân.

Kết quả giải ngân vốn đầu tư công cao hơn cùng kỳ cả về số tương đối (tỉ lệ) và số tuyệt đối. Trong 8 tháng đầu năm, cả nước giải ngân vốn đầu tư công đạt 409 ngàn tỷ đồng, đạt 46% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, tăng 5,9% về tỷ lệ và tăng gần 135,3 ngàn tỷ đồng về số tuyệt đối so với cùng kỳ năm 2024.

Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) đã quyết định giảm lãi suất 25 điểm cơ bản, đồng thời phát tín hiệu sẽ có thêm 2 đợt giảm lãi suất nữa trong năm nay trong bối cảnh lo ngại về trường lao động ngày càng lớn.

Fed giảm lãi suất 25 điểm cơ bản, dự kiến có thêm hai đợt nữa trong năm nay

Ủy ban Thị trường Mở Liên bang (FOMC) đã quyết định hạ lãi suất 25 điểm cơ bản xuống phạm vi từ 4% đến 4,25%. Quyết định này được thông qua với tỷ lệ 11 phiếu thuận và 1 phiếu chống, cho thấy ít bất động hơn dự báo của Phố Wall.

Trong tuyên bố sau cuộc họp, ủy ban một lần nữa mô tả hoạt động kinh tế ở mức "vừa phải" nhưng bổ sung thêm rằng "mức tăng việc làm mới đã chậm lại" và lưu ý rằng lạm phát "đã tăng lên và vẫn ở mức khá cao". Tình hình này đặt Fed vào thế khó: Một bên là nhiệm vụ kiểm soát lạm phát (đòi hỏi lãi suất cao), bên kia là mục tiêu tối đa việc làm (cần lãi suất thấp để kích thích tạo việc làm).

18 thương vụ M&A Việt Nam trong tháng 8 trị giá hơn 2,2 tỷ USD

Theo Grant Thornton, Tháng 8, thị trường M&A Việt Nam ghi nhận 18 thương vụ với tổng giá trị ước tính khoảng 2,23 tỷ USD. Bất động sản, Công nghệ, Sản xuất công nghiệp và dịch vụ tài chính tiếp tục là các lĩnh vực dẫn đầu cả về số lượng lẫn quy mô giao dịch.

Xét về giá trị, mức giao dịch trong tháng 8 cao vượt trội so với tháng 7 dù số lượng thương vụ ít hơn, chủ yếu nhờ thương vụ tái cấu trúc trị giá 1,5 tỷ USD của VinFast cùng với hai giao dịch chiến lược trong lĩnh vực công nghệ và Sản xuất công nghiệp, mỗi thương vụ có quy mô trên 200 triệu USD.

Thị trường tiêu dùng Việt Nam đang phục hồi mạnh mẽ với mức tăng trưởng bán lẻ hai chữ số trong tháng 8/2025. Xu hướng này phản ánh sức mua nội địa ngày càng cải thiện, tạo nền tảng để các doanh nghiệp đẩy nhanh chiến lược mở rộng, gia tăng hiệu quả kinh doanh trong những tháng còn lại của năm.

Sức mua khởi sắc, doanh nghiệp tiêu dùng - bán lẻ tăng tốc mở rộng

Bức tranh kinh tế Việt Nam trong quý 3 mở ra với những tín hiệu lạc quan từ sức cầu nội địa. Sau giai đoạn chững lại của những năm trước, tiêu dùng đã bật dậy rõ rệt, trở thành động lực tăng trưởng then chốt. Theo Tổng cục Thống kê (GSO), tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 8/2025 ước đạt 588,2 nghìn tỷ đồng, tăng 10,6% so với cùng kỳ năm ngoái. Lũy kế 8 tháng đầu năm, con số này đạt 4.579 nghìn tỷ đồng, tăng 9,4%, cao hơn mức tăng 8,9% cùng kỳ năm 2024.

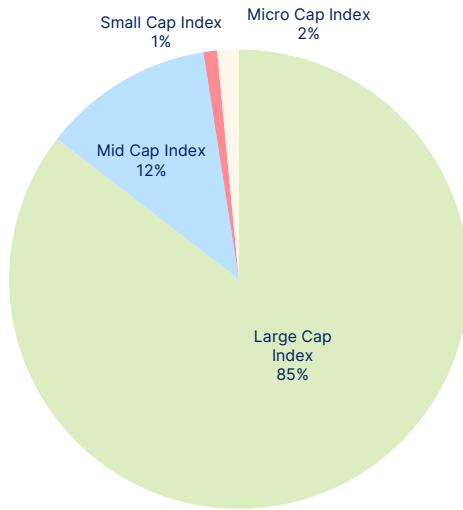
LPBS sắp tăng vốn lên gần 13 ngàn tỷ đồng'

Ngày 15/09, HĐQT CTCP Chứng khoán LPBank (LPBS) ra Nghị quyết triển khai chào bán tối đa 878 triệu cp cho cổ đông hiện hữu, dự kiến tăng vốn điều lệ lên 12,668 tỷ đồng, gấp 3.3 lần hiện tại. Lượng lớn vốn thu về từ chào bán sẽ được rót vào kênh đầu tư trái phiếu, chứng chỉ tiền gửi và margin.

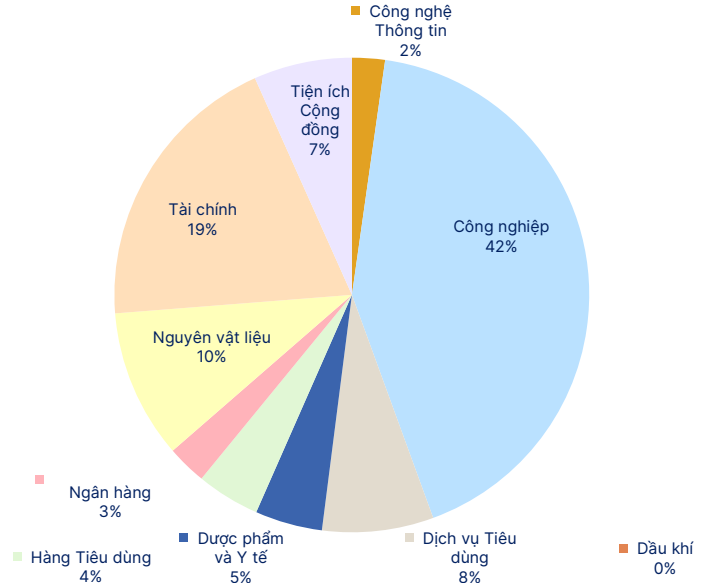
Cụ thể, số lượng chào bán dự kiến tối đa 878 triệu cp, tương ứng tỷ lệ 1.000:2.258.23 (cổ đông sở hữu 1.000 cp sẽ có 1.000 quyền mua, 1.000 quyền được mua 2.258 cp mới). Nếu thành công, Công ty sẽ tăng vốn lên 12.668 tỷ đồng.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	551,367	8.5%	3,487	41.0	3.5
VCB	541,448	17.2%	4,148	15.6	2.5
VHM	422,653	13.6%	6,985	14.7	1.8
BID	287,876	17.0%	3,683	11.1	1.8
CTG	276,018	19.8%	5,608	9.2	1.7

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	75,874,822	11.5%	1,750	16.7	1.8
SHB	61,328,322	18.4%	2,388	7.6	1.3
VND	31,763,939	7.6%	993	23.6	1.8
DXG	28,127,226	1.9%	350	65.8	1.2
VIX	27,634,097	12.4%	1,385	26.4	3.2

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
HU1	↑ 7.0%	2.2%	326	22.0	0.5
COM	↑ 7.0%	5.7%	1,714	23.0	1.4
VNE	↑ 6.9%	-37.2%	(3,346)	-	1.0
SVI	↑ 6.9%	7.8%	5,288	9.8	0.7
ACL	↑ 6.9%	1.8%	294	42.1	0.8

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
DAH	↓ -6.9%	0.3%	36	122.1	0.4
CLW	↓ -6.9%	18.8%	3,634	14.9	3.0
TIX	↓ -6.5%	14.5%	4,024	11.4	1.7
SRC	↓ -5.7%	8.0%	1,609	27.3	2.2
FUCVREIT	↓ -5.5%	N/A	N/A	N/A	N/A

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
NKG	1,811,500	3.6%	665	29.1	1.1
HVN	1,338,300	0.0%	3,656	10.2	-
GEX	1,266,600	6.5%	1,736	31.3	1.9
VPB	750,600	11.7%	2,193	14.1	1.6
DXG	588,530	1.9%	350	65.8	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
VIX	(3,317,868)	12.4%	1,385	26.4	3.2
SSI	(3,025,454)	11.3%	1,572	25.8	2.6
TPB	(2,876,220)	16.9%	2,415	8.0	1.3
NVL	(2,723,750)	0.4%	85	182.5	0.6
HPG	(2,138,221)	11.5%	1,750	16.7	1.8

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tấn Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Vĩ Mô

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy

Duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội Số 41 Ngõ Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội

Tel: (84-24)-3818 1888

Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao Ốc Sài Gòn Metropolitan Số 235 Đồng Khởi, P. Sài Gòn, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: (84-8)-3915 1368

Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2 Số 03 Lê Đình Lý, Phường Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng

Tel: (84-511)-352 5777

Fax: (84-511)-352 5779